

Bản án số: 84/2021/HS-ST

Ngày 16 -7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Vân

Ông Hoàng Văn Tấn

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/HSST-QĐ ngày 01/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị N, sinh năm 2000; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Tổ dân phố DQ, thị trấn BÐ, huyện VY, tỉnh BG.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn Y và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 01 con, bị cáo là con duy nhất; Chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố DQ, thị trấn BÐ, huyện VY, tỉnh BG.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, thị trấn N, huyện VY, tỉnh BG.

2. Anh Lương Văn Q, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, thành phố BGi, tỉnh B

3. Anh Tống Văn N, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố VX, thị trấn BĐ, huyện VY, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 98B3- 392.37 của mình từ nhà ở tổ dân phố Dục Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đi đến khu vực gần cầu vượt đường Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông lạ mặt (N khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), hỏi “*Chú có ma túy tổng hợp không bán cho cháu 200.000 đồng*”, người đàn ông hỏi N “*Mày lấy gì*”, N nói “*Lấy cho cháu 1-1*”, tức là N muốn mua 100.000 đồng ma túy dạng hồng phiến và 100.000 đồng ma túy dạng đá. Người đàn ông này hiểu, đồng ý, đưa cho N 01 túi ni lon màu trắng, viền màu xanh, đầu có rãnh khoá bằng nhựa bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ, một mặt có chữ “**WY**” và các chất tinh thể màu trắng, tất cả đều là ma túy dạng đá và hồng phiến, N lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông và cầm túi ni lon đựng ma túy cất giấu vào ngăn giữa có khoá kéo trong túi xách của mình, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà tại thôn Dục Quang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Do bị ốm nên N chưa kịp sử dụng số ma túy mua được mà vẫn để trong túi xách. Khoảng 13 giờ 53 phút ngày 15/12/2020 khi N đang ở nhà một mình thì có người tên C (N khai không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ của người này), sử dụng số thuê bao 0862732093 liên hệ với N qua số thuê bao 0344295338 của N hỏi “*Em có biết chỗ nào lấy ma túy thì lấy hộ anh 2-1, anh không có xe*”, N hiểu ý C là nhờ N mua hộ 300.000 đồng tiền ma túy tổng hợp gồm 200.000 đồng ma túy dạng đá và 100.000 đồng ma túy dạng hồng phiến rồi mang đến cho C. Do đang có sẵn ma túy chưa sử dụng và muốn kiếm tiền chênh lệch từ việc bán ma túy nên N nảy sinh ý định bán số ma túy của mình mua ngày 13/12/2020 với giá 200.000 đồng

cho C với giá 300.000 đồng (N sẽ được lãi 100.000 đồng nếu bán xong cho C), N nói với C “Em đang sẵn có ma túy mua từ mấy hôm trước chưa sử dụng nên anh lấy em sẽ để luôn cho”, C đồng ý. C bảo N mang ma túy đến cửa quán Internet “HD” thuộc tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để giao cho C rồi C sẽ trả tiền, N đồng ý. Sau đó, N lấy số ma túy mua được ngày 13/12/2020 trong túi xách ra, chia một phần ma túy dạng đá vào 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ có sẵn trong nhà, rồi đút túi ni lon này cùng với túi ni lon chứa ma túy mua ngày 13/12/2020 vào trong ngăn giữa có khoá kéo của túi xách bằng da màu đen, một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 392.37 đến điểm hẹn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để giao ma túy cho C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện mang theo ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1798/KL-KTHS ngày 16/12/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu xanh **là ma túy, có khối lượng 0,223 gam, loại Methamphetamine**. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ **là ma túy, có khối lượng 0,078 gam, loại Methamphetamine**”.

Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị N từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo N từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về vật chứng án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị N đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 13/12/2020, Nguyễn Thị N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ- đen, biển kiểm soát 98B3- 392.37 từ nhà đến khu vực gần cầu vượt Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mua của một người đàn ông (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 0,301 gam chất ma túy Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Khoảng 13 giờ 53 phút ngày 15/12/2020, N mang theo số mua túy trên, một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 392.37 đến quán Internet “HD” thuộc tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên để bán cho một thanh niên tên C (N khai không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ ở đâu) với giá 300.000 đồng với mục đích kiếm lời từ tiền chênh lệch. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 0,301 gam chất ma túy Methamphetamine.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Thị N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tuy nhiên mức đề nghị của Viện kiểm sát là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mục đích kiếm lời do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo, sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, lắp sim số thuê bao 0344295338 bị cáo sử dụng để giao dịch mua bán ma túy do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 122293853 mang tên Nguyễn Thị N; số tiền 225.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là giấy tờ tùy thân và tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của N không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án. 01 túi da màu đen, có quai đeo bằng kim loại màu vàng không có giá trị; 01 phong bì thư chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong dán kín có ký hiệu “QT” một mặt của một mặt của phong bì thư có 05 (năm) dấu giáp lai của Công an thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang một mặt còn lại có 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người liên quan, cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen- xanh, biển kiểm soát 98B3- 292.37 là tài sản của bà Nguyễn Thị T nên cần trả lại bà T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

[9] Đối với người sử dụng thuê bao 0862732093 gọi điện hỏi mua ma túy của N ngày 15/12/2020; N khai chỉ biết nam thanh niên tên C khoảng 25 tuổi, không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra xác định thuê bao 0862732093 được đăng ký tên Công ty TNHH đầu tư Công nghệ và thiết bị TT, có địa chỉ tại xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xác định: trên địa bàn xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm không có Công ty nào có tên Công ty TNHH đầu tư Công nghệ và thiết bị TT nên Cơ quan điều tra tiến hành tách phần tài liệu đối với thanh niên tên C để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho N ngày 13/12/2020, N khai người này khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m 65, dáng người mập, đội mũ bảo hiểm, đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát; không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xác định tại khu vực gần cầu vượt đường Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên không có người đàn ông nào có đặc điểm như N khai có biểu hiện mua bán trái phép ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án và tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị N 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo N 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung công quỹ nhà nước.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Nguyễn Thị N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư chứa ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT” một mặt của phong bì thư có 05 (năm) dấu giáp lai của Công an thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang một mặt còn lại có 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người liên quan; 01 túi xách màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị N: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 225.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 122293853 mang tên Nguyễn Thị N.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, lắp sim số thuê bao 0344295338 số seri FFMV1YSEHXR5.

Trả lại bà Nguyễn Thị T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen- xanh, biển kiểm soát 98B3- 292.37.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện